Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	THE PLAYERS Championship	AT&T Byron Nelson	the Memorial Tournament	the Memorial Tournament presented by Nationwide	FedEx St. Jude Classic	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
An, Byeong Hun	In	-	T39	-	T63	-	-	-	-	-	-	T49	6	-	T55	-	T48	T49	T49	-	T58	-	T33	-	T40	CUT	T8	-	T5	-	T25	-	15	14	3	82
Berger, Daniel	In	-	T51	-	T2	-	-	T14	T45	-	CUT	T7	-	-	CUT	T16	CUT	-	-	T39	5	T27	-	-	CUT	T36	T65	-	-	-	1	16	12	4	10
Bourdy, Gregory	In	-	-	-	T52	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Bradley, Keegan	In	T22	6	-	-	T7	T15	-	-	CUT	T25	T4	CUT	-	T34	CUT	-	T58	T34	-	-	T15	-	T44	CUT	CUT	-	T60	T27	-	CUT	-	19	13	3	54
Brehm, Ryan	In	69	-	T18	-	T27	T66	CUT	-	T45	T75	T41	-	T66	-	69	-	-	-	-	-	T34	CUT	CUT	-	T61	-	-	-	T37	16	12	0	160
Bryan, Wesley	In	T55	-	T41	T42	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T42	-	T4	T4	-	-	7	69	T62	-	-	-	1	-	T29	CUT	CUT	-	T48	-	-	18	12	4	21
Cabrera, Angel	In	-	-	T50	-	CUT	-	-	-	CUT	-	-	-	-	T37	T38	-	-	T17	CUT	CUT	CUT	-	T24	T4	-	CUT	T41	-	-	11	4	1	170
Cabrera Bello, Rafa	In	-	T10	-	T19	-	-	-	-	-	-	-	T37	T38	-	-	T17	CUT	CUT	CUT	-	T24	T4	-	-	CUT	T4	19	8	3	73
Casey, Paul	In	T3	T21	-	T12	-	-	-	CUT	T58	T28	-	-	T39	T11	T16	-	T41	-	T9	-	-	6	-	-	T12	T22	-	T10	-	-	15	14	4	26
Castro, Roberto	In	T35	-	-	T30	-	-	80	-	-	T50	T28	CUT	CUT	-	-	T45	-	CUT	-	-	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	CUT	T56	-	-	CUT	T65	18	8	0	167
Cauley, Bud	In	T50	-	-	CUT	CUT	CUT	-	-	CUT	T3	CUT	-	T61	T27	-	T58	CUT	-	-	T9	T10	T5	-	-	T5	T41	T25	-	-	19	12	5	49
Chappell, Kevin	In	-	T45	-	T35	-	-	CUT	-	-	CUT	75	T48	CUT	-	T55	-	T49	-	T39	T44	T7	-	1	-	-	T35	-	-	T52	T4	17	13	3	24
Cink, Stewart	In	CUT	-	-	-	T15	T15	T10	-	T36	CUT	T20	-	T55	T28	T27	-	T27	T28	-	-	T23	-	CUT	T22	-	CUT	-	-	T10	T25	T10	19	15	3	47
Coetzee, George	In	-	-	-	T40	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Dalke, Brad	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Day, Jason	In	-	-	-	-	-	-	T12	-	-	CUT	-	T5	T64	-	DNS	-	T23	-	58	-	T22	-	-	CUT	-	T60	2	-	T15	-	12	9	2	44
DeChambeau,	In	CUT	-	-	-	T36	T66	CUT	-	T49	CUT	CUT	-	CUT	W/D	CUT	-	T27	-	T2	-	T44	-	CUT	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	20	6	1	140
Dougherty, Kevin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Dredge, Bradley	In	-	-	-	T47	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Dufner, Jason	In	-	-	-	-	-	-	21	CUT	T25	-	-	-	-	T14	T23	T11	-	T51	T12	T33	T11	-	T5	-	T60	T13	CUT	1	-	15	13	2	15
Els, Ernie	In	-	T72	-	T65	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	-	CUT	53	CUT	-	-	W/D	CUT	T35	-	-	T60	15	5	0	206
English, Harris	In	T35	-	-	T4	CUT	CUT	-	CUT	-	T14	T57	-	CUT	T60	-	T27	CUT	-	T61	-	T32	CUT	CUT	CUT	T29	-	T10	19	10	0	103
Fisher, Ross	In	-	-	-	T6	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T3	-	-	T5	-	T41	-	-	CUT	-	T22	-	6	5	3	---
Fitzpatrick,	In	-	-	-	T16	-	-	-	-	-	-	-	68	T16	-	T13	-	T17	-	32	-	CUT	-	-	8	6	1	---
Fleetwood, Tommy	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	T10	T39	-	-	T41	-	CUT	-	6	4	2	---
Fowler, Rickie	In	-	-	-	T6	-	-	-	CUT	T4	-	1	T16	-	12	-	T3	T11	-	CUT	-	T60	-	T2	CUT	12	9	5	8
Furyk, Jim	In	-	-	-	-	-	CUT	T6	-	-	-	T66	T39	-	T58	T41	-	T30	-	CUT	CUT	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	13	6	1	155
Garcia, Sergio	In	-	T17	-	T9	-	-	-	-	-	-	T49	T14	T12	-	-	T30	-	1	-	-	T30	T20	T12	-	10	10	4	14
Garnett, Brice	In	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Glover, Lucas	In	CUT	-	T5	-	3	-	T36	-	-	T41	T33	T36	-	-	T21	-	T18	T7	-	-	CUT	-	T32	-	T39	T52	T6	-	CUT	T45	-	17	14	4	42
Grace, Branden	In	-	T33	-	T30	-	-	32	T13	-	-	-	-	T22	W/D	T32	-	CUT	-	T39	-	CUT	T27	T11	T10	T24	-	T48	-	-	14	12	1	91
Gregory, Scott	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	2	0	0	---
Grillo, Emiliano	In	T26	T17	-	11	-	T10	-	-	CUT	T33	T63	-	-	T43	T52	-	T7	-	T51	-	51	-	-	-	T42	11	-	T24	T40	-	16	15	2	63
Haas, Bill	In	T20	-	-	T4	-	-	T13	-	T13	T17	-	T11	-	T32	T41	-	-	3	-	T36	CUT	-	CUT	-	T12	T25	-	15	12	2	30
Hadwin, Adam	In	CUT	T21	-	T27	T10	-	-	-	2	T49	T12	T39	T34	-	-	1	6	-	-	T36	T22	T72	-	T30	T53	CUT	17	15	4	9
Hagestad, Stewart	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T36	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Harman, Brian	In	CUT	T33	-	T15	T55	CUT	-	T20	T3	T9	T24	-	CUT	-	CUT	T13	-	T9	-	T14	1	T53	-	T7	CUT	-	20	14	5	11
Hatton, Tyrrell	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	T4	10	-	T4	-	T17	T29	-	CUT	-	T41	-	9	7	3	---
Henley, Russell	In	CUT	-	T14	-	T24	-	T10	-	T13	CUT	-	T16	-	T43	-	T9	T45	-	-	1	T11	T26	-	CUT	-	T35	CUT	-	-	CUT	17	12	3	18
Hoffman, Charley	In	CUT	-	-	-	CUT	CUT	-	T17	-	CUT	T54	T24	CUT	T4	-	CUT	T2	-	T23	T22	CUT	T40	T5	-	T30	T40	T24	T45	-	20	13	3	40
Holmes, J.B.	In	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	T33	T24	T23	T34	-	T12	-	-	-	T51	CUT	50	-	T5	T36	T41	CUT	-	CUT	T52	15	12	1	106
Horschel, Billy	In	-	-	-	-	T41	CUT	T2	-	68	-	T64	T24	-	CUT	T4	-	CUT	T13	-	T55	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	1	T34	CUT	T4	19	11	4	13
Ikeda, Yuta	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T61	-	-	-	T51	-	CUT	69	-	-	-	T22	-	T53	CUT	7	5	0	---
Jaeger, Stephan	In	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Johnson, Dustin	In	-	-	-	T35	-	-	-	T6	-	-	CUT	-	3	1	-	1	-	-	-	1	-	-	-	-	T2	T12	T13	-	CUT	-	11	9	6	1
Johnson, Zach	In	-	-	-	-	-	CUT	-	T6	CUT	-	T12	-	T27	T58	-	T66	-	T9	-	CUT	-	CUT	-	T18	T48	-	T63	T40	14	10	2	99
Johnston, Andrew	In	-	-	-	T47	-	-	-	-	CUT	T68	CUT	-	-	-	-	T10	-	CUT	-	T64	T40	T29	CUT	-	-	-	10	6	1	191
Kaymer, Martin	In	-	-	-	T40	-	-	-	-	-	-	-	-	T4	T23	-	T17	-	T16	T32	-	-	T69	-	-	8	8	1	---
Kim, Si Woo	In	-	T10	-	T63	-	W/D	CUT	T30	-	-	W/D	CUT	CUT	CUT	CUT	T72	W/D	T49	-	T30	W/D	CUT	-	T22	CUT	-	1	-	CUT	W/D	21	8	2	25
Kim, Whee	In	T13	-	T14	-	-	-	T27	-	79	T17	CUT	-	CUT	T61	CUT	-	W/D	-	T5	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	T34	-	T2	19	9	2	65
Kisner, Kevin	In	-	T26	-	T70	-	CUT	-	T4	T25	-	T10	-	T48	11	-	T2	-	T17	-	T43	T11	-	2	CUT	T56	-	1	T6	-	17	15	6	6
Knox, Russell	In	-	T10	-	T9	-	3	-	T17	T11	-	CUT	-	CUT	70	CUT	-	T39	-	CUT	T11	-	CUT	-	-	CUT	-	T65	T37	16	10	3	55
Kodaira, Satoshi	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T49	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Koepka, Brooks	In	-	-	-	T40	2	-	-	-	-	CUT	T42	-	CUT	CUT	T48	-	CUT	-	T9	-	T11	-	2	T5	-	T50	-	T31	T37	16	12	4	19
Kokrak, Jason	In	CUT	-	-	T16	74	T15	T45	-	-	CUT	CUT	T23	T22	-	T58	T56	-	T71	-	CUT	T67	-	T66	CUT	4	CUT	T35	-	19	13	1	95
Kuchar, Matt	In	CUT	-	T21	-	-	CUT	-	-	T9	CUT	T22	-	T20	T22	-	T30	CUT	T4	T11	T40	-	82	T9	T12	T4	-	17	13	4	32
Laird, Martin	In	T8	-	-	-	T27	T13	-	-	T9	T74	T7	T66	T8	-	-	CUT	T49	-	-	T64	T18	-	T42	-	CUT	T52	-	16	13	4	67
Leishman, Marc	In	-	5	-	-	T24	-	-	T20	-	T20	T24	-	CUT	T27	-	-	T9	-	T43	T44	-	CUT	T13	T34	T15	-	15	13	3	16
Levy, Alexander	In	-	-	-	T58	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Li, Hao Tong	In	-	-	-	T63	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Lingmerth, David	In	CUT	T60	-	CUT	-	-	-	T49	T34	-	-	-	CUT	-	T27	72	-	CUT	-	CUT	-	T14	T18	T72	-	T12	T15	-	15	10	0	121
Lovemark, Jamie	In	T20	T39	-	CUT	T35	T6	-	T4	CUT	CUT	T71	-	T39	CUT	-	T27	T23	-	T71	-	T40	CUT	-	T75	T18	-	T10	-	19	14	3	64
Lowry, Shane	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	T33	T16	T14	W/D	-	-	T51	-	T44	-	T24	CUT	-	T15	-	11	8	0	120
Matsuyama, Hideki	In	-	2	-	1	-	-	2	T27	-	T33	1	-	CUT	-	T25	-	T45	-	T11	-	T32	-	T22	-	T45	-	14	13	4	3
McDowell, Graeme	In	-	-	-	CUT	T24	-	-	-	-	-	-	67	T14	-	T14	T28	CUT	-	T9	-	T29	T27	-	T18	T69	-	T29	-	T27	13	11	0	98
McGirt, William	In	-	-	-	CUT	-	T27	T9	T49	CUT	-	T66	-	CUT	CUT	-	T9	-	CUT	T22	-	T61	T67	CUT	-	19	12	3	69
McIlroy, Rory	In	-	-	-	T4	-	-	-	-	-	-	-	CUT	T7	-	T4	-	T30	-	T7	-	-	T35	-	-	6	6	4	68
Merritt, Troy	In	T15	-	T11	-	T48	T43	-	CUT	-	CUT	CUT	CUT	T24	CUT	CUT	-	-	CUT	T56	-	T55	-	CUT	T49	T24	CUT	CUT	-	-	CUT	19	8	0	154
Mickelson, Phil	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	T21	T14	T16	65	T34	-	T7	-	-	T5	T55	T22	-	T18	T41	-	T29	T22	9	15	15	4	36
Miyazato, Yusaku	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---

Players	Sts	Safeway Open	CIMB Classic	Sanderson Farms	WGC-HSBC Champions	Shriners Hospitals for Children Open	OHL Classic at Mayakoba	The RSM Classic	SBS Tournament of Champions	Sony Open in Hawaii	CareerBuilder Challenge	Farmers Insurance Open	Waste Management Phoenix Open	AT&T Pebble Beach Pro-Am	Genesis Open	The Honda Classic	WGC-Mexico Championship	Valspar Championship	Arnold Palmer Invitational	Puerto Rico Open	WGC-Dell Technologies Match Play	Shell Houston Open	Masters Tournament	RBC Heritage	Valero Texas Open	Zurich Classic of New Orleans	Wells Fargo Championship	THE PLAYERS Championship	AT&T Byron Nelson	the Memorial Tournament	the Memorial Tournament presented by Nationwide	FedEx St. Jude Classic	# of Events	Cuts Made	Top-10s	FedExCup Rank
Molinari, Francesco	In	-	-	-	T6	T4	-	-	-	-	T12	T14	-	-	CUT	T14	T20	-	T7	-	58	-	T33	T22	-	-	T24	T6	-	-	-	T24	14	13	4	29
Mullinax, Trey	In	T22	-	T57	-	T36	CUT	CUT	-	T57	T50	T49	-	T14	-	CUT	-	CUT	-	T44	-	CUT	-	T70	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	-	T18	19	10	0	139
Na, Kevin	In	7	T29	-	T54	CUT	-	-	-	T36	T70	-	T16	-	T4	-	T52	CUT	CUT	-	T9	-	CUT	T39	-	-	CUT	W/D	-	-	-	-	16	10	3	88
Niebrugge, Jordan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Noren, Alex	In	-	-	-	T12	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T55	-	-	T49	-	T5	-	CUT	-	-	-	T31	10	-	-	-	-	7	6	2	---
O'Hair, Sean	In	-	-	-	T63	T10	-	-	-	T11	T9	-	T47	T66	-	T11	T65	W/D	CUT	-	-	T49	CUT	-	-	-	-	-	CUT	T5	T2	T52	16	12	4	43
Oda, John	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	0	0	---
Oosthuizen, Louis	In	-	-	-	T45	-	-	-	-	-	T41	3	-	-	T21	T48	-	T28	-	-	T17	-	T41	-	-	T24	-	-	-	T2	T18	-	11	11	2	38
Osborn, Garrett	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	4	3	0	T207
Palmer, Ryan	In	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T49	T37	-	-	-	-	-	CUT	-	T11	T6	4	-	CUT	T27	T70	-	T80	14	8	2	110
Pan, Cheng Tsung	In	CUT	-	CUT	-	T57	T46	T6	-	CUT	CUT	T2	CUT	CUT	-	T37	-	CUT	T56	-	-	CUT	-	T44	CUT	CUT	CUT	-	CUT	CUT	T40	-	21	8	2	87
Perez, Pat	In	-	T33	-	T7	1	-	T3	T69	-	T4	W/D	T14	T28	-	T38	-	T17	-	T17	T70	-	T2	T22	-	CUT	T19	-	-	-	-	-	18	16	5	7
Piercy, Scott	In	T3	T10	-	T63	T24	T4	-	-	T57	T41	-	73	T55	CUT	-	T32	CUT	-	-	T58	-	CUT	-	-	CUT	-	-	T20	T7	CUT	CUT	20	13	4	58
Pieters, Thomas	In	-	-	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T2	CUT	T5	-	CUT	-	T30	-	T4	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	8	5	3	---
Pope, Andy	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0	0	0	---
Poston, J.T.	In	T57	-	T29	-	CUT	T35	CUT	-	T64	T34	CUT	-	T66	T17	T27	-	T14	-	T10	-	T55	-	-	T27	T32	T24	-	CUT	T41	-	CUT	20	15	1	104
Potter, Jr., Ted	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	0	0	0	---
Putnam, Michael	In	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T40	-	T37	4	3	0	T207
Rahm, Jon	In	T15	-	-	T15	T50	-	-	-	T34	1	T16	T5	-	-	T3	-	-	-	2	T10	T27	-	-	-	4	T72	-	T2	CUT	-	-	15	14	7	4
Randolph,	In	CUT	-	T65	-	-	CUT	CUT	-	-	CUT	T54	-	CUT	-	-	-	-	T24	-	-	-	T27	42	T8	-	-	CUT	-	-	-	86	13	7	1	158
Reavie, Chez	In	T22	T60	-	T24	T4	-	T8	-	T12	-	CUT	CUT	CUT	-	CUT	-	CUT	-	-	T27	-	-	CUT	T39	T42	T56	CUT	T48	-	T4	-	19	12	3	66
Reed, Patrick	In	-	T51	-	T60	-	-	T6	-	T12	-	T68	T23	T59	-	T61	T38	-	-	-	T51	CUT	CUT	-	CUT	T14	T12	T22	T20	-	T57	-	18	15	1	86
Romero, Andres	In	-	-	T18	-	-	-	T27	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	4	2	0	197
Rose, Justin	In	-	-	-	-	-	-	-	-	2	-	T4	-	T39	T4	-	T38	-	-	T13	-	-	T15	2	-	-	CUT	-	T65	-	-	T52	10	9	4	17
Schauffele, Xander	In	T60	-	T5	-	T36	T60	CUT	-	CUT	CUT	CUT	-	T66	-	CUT	-	T38	-	-	T30	-	-	CUT	T11	T24	-	CUT	T48	-	-	T52	17	10	1	135
Schwartzel, Charl	In	-	-	-	T30	-	-	-	DNS	-	-	-	-	-	-	CUT	6	T45	-	-	T17	-	-	3	-	-	-	CUT	W/D	-	T35	T2	12	8	3	39
Scott, Adam	In	-	T10	-	T14	-	-	-	-	-	-	-	-	T11	T14	T45	-	-	T9	-	-	-	T36	T6	-	-	-	-	-	T31	-	T10	11	10	3	57
Simpson, Webb	In	CUT	-	-	-	T31	T24	T36	-	T13	T66	-	2	CUT	T39	-	T41	CUT	-	-	T58	-	CUT	T11	-	-	CUT	T16	-	5	T67	-	18	13	2	35
Snedeker, Brandt	In	-	-	-	-	-	T45	T14	-	T9	-	4	-	T7	-	T28	-	T17	-	T27	T11	-	-	-	-	CUT	T48	-	-	-	-	-	13	10	3	60
Spieth, Jordan	In	-	-	-	-	-	-	-	T3	3	-	-	T9	1	T22	-	T12	-	-	-	T30	CUT	T11	-	-	4	-	CUT	CUT	T2	T13	-	14	11	6	5
Steele, Brendan	In	1	T26	-	-	T31	-	-	T6	-	T6	T20	T16	-	T39	T14	T48	-	-	-	T30	-	T27	-	T62	CUT	-	T6	-	-	T57	-	16	15	4	12
Stenson, Henrik	In	-	-	T2	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	W/D	T7	CUT	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	T16	-	-	-	-	8	3	2	85
Stone, Brandon	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	CUT	-	-	-	-	-	-	-	T67	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	3	1	0	---
Stricker, Steve	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T42	T23	-	-	-	-	CUT	-	-	-	T16	-	-	T14	-	T41	-	T7	T40	-	8	7	1	122
Stuard, Brian	In	CUT	T66	-	-	CUT	T35	CUT	T22	T45	CUT	T77	T16	CUT	T39	T27	-	T38	CUT	-	-	-	T36	T56	CUT	T11	-	T75	CUT	T24	T52	T82	24	12	1	111
Summerhays,	In	CUT	65	-	-	T65	-	-	-	T36	CUT	-	T16	CUT	T55	T52	-	CUT	CUT	-	-	T46	T59	T58	CUT	-	T53	T40	CUT	T10	CUT	-	20	12	1	134
Tanihara, Hideto	In	-	-	-	T54	-	-	-	-	T27	-	-	-	-	-	-	T32	-	-	-	4	-	CUT	T39	-	T32	-	-	-	-	-	-	7	6	1	---
Theegala, Sahith	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T49	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	1	1	0	---
Thomas, Justin	In	T8	1	-	T23	-	-	1	1	-	CUT	-	T39	CUT	T5	CUT	-	-	T39	-	T22	-	-	T5	-	-	T75	-	-	T4	-	-	15	12	7	2
Uihlein, Peter	In	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T5	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	T25	T78	-	4	4	1	---
Vegas, Jhonattan	In	CUT	T45	-	T45	-	T10	-	T30	-	T34	T28	-	CUT	T39	T27	-	T38	CUT	-	-	T17	CUT	-	T34	CUT	-	CUT	T35	CUT	-	-	18	13	1	70
Walker, Jimmy	In	-	-	-	T77	CUT	-	-	T9	CUT	-	CUT	-	T55	T11	T21	T25	-	-	-	T39	T71	T18	-	T13	-	-	T56	-	-	-	-	14	11	1	96
Wang, Jeunghun	In	-	T29	-	T70	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	71	-	T23	-	-	T58	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	6	5	0	---
Watson, Bubba	In	-	-	-	T54	-	-	-	T25	-	-	-	CUT	-	W/D	-	T38	CUT	T34	-	T9	-	CUT	-	-	T5	-	CUT	-	T6	-	-	12	7	3	108
Westwood, Lee	In	-	-	-	29	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T28	-	-	-	-	T17	CUT	T18	-	-	-	-	T65	-	-	-	-	6	5	0	---
Wiesberger, Bernd	In	-	-	-	T35	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T45	-	-	-	-	T17	T23	T43	-	-	-	-	T12	-	-	-	-	6	6	0	---
Willett, Danny	In	-	-	-	75	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	CUT	69	-	-	-	T39	CUT	CUT	-	-	-	-	W/D	-	-	-	-	7	3	0	216
Wood, Chris	In	-	-	-	T23	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	T28	-	-	-	-	T39	T49	CUT	-	-	-	-	-	-	-	-	-	5	4	0	---
Woodland, Gary	In	-	T56	-	T47	-	2	-	DNS	T6	-	T20	CUT	T5	-	T2	T38	T58	-	-	39	-	CUT	-	-	CUT	-	T75	T40	-	T49	-	16	13	4	22